

Đông anh, ngày 10 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH - KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD LỢI NHUẬN, CỔ TỨC NĂM 2017. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2018

Kính gửi: CỐ ĐÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH 6

PHẦN A:

TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH , KẾT QUẢ KINH DOANH, LỢI NHUẬN 2017.

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2017:

1. TỔNG TÀI SẢN CÔNG TY :	178.925.140.266 đ
(Giảm 53.735.249.178 đ so với thời điểm 31/12/2016. Nguyên nhân chủ yếu là Giảm tiền và các khoản tương đương tiền 22.863.754.802 đ; Giảm các khoản phải thu ngắn hạn là 28.102.911.410 đ; Giảm hàng tồn kho 1.297.019.351đ; Giảm tài sản ngắn hạn khác 410.535.650 đ; Giảm giá trị tài sản dài hạn 1.061.027.965 đ;)	
Trong đó: - Tiền và các khoản tương đương tiền:	1.489.410.459 đ
- Các khoản phải thu ngắn hạn :	94.275.622.709 đ
- Hàng tồn kho :	46.107.743.317 đ
- Tài sản ngắn hạn khác:	673.876.129 đ
- Tài sản cố định :	26.158.208.453 đ
+ Nguyên giá :	105.218.442.072 đ
+ Giá trị đã khấu hao:	79.060.233.619 đ
+ Giá trị còn lại :	26.158.208.453 đ
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	6.151.880.427 đ
- Tài sản dài hạn khác:	3.933.798.772 đ
2. TÌNH HÌNH NGUỒN VỐN:	178.925.140.266 đ
- Nợ phải trả:	125.565.725.413 đ
+ Nợ ngắn hạn :	124.907.186.413 đ
Trong đó gồm các khoản chủ yếu sau:	
.Vay ngân hàng ĐT & PTVN-CN Đông Hà Nội	51.559.648.431 đ
.Vay cá nhân	6.230.000.000 đ
. Phải trả người bán	54.051.191.538 đ
. Người mua ứng trước	1.562.423.760 đ
. Phải trả Thuế và các khoản nộp Nhà Nước	2.466.145.910 đ
. Phải trả người lao động	3.859.550.261 đ
+ Nợ dài hạn:	658.539.000 đ
. Dự phòng phải trả dài hạn	658.539.000 đ
- Nguồn vốn chủ sở hữu:	53.359.414.853 đ
Trong đó : + Vốn góp của cổ đông:	61.080.780.000 đ

+ Cổ phiếu quỹ:	-23.190.000 đ
+ Quỹ đầu tư phát triển:	5.370.231.737 đ
+ Lỗ hoạt động kinh doanh 2017 :	13.068.406.884 đ

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2017 :

1. DOANH THU KINH DOANH NĂM 2017 :	123.283.516.654 đ
- Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ :	119.445.557.116 đ
- Doanh thu hoạt động tài chính :	189.514.812 đ
- Doanh thu khác (Thu nhập khác) :	3.648.444.726 đ
2. CHI PHÍ SẢN XUẤT KINH DOANH:	
Tổng chi phí năm 2017 là :	136.011.238.264 đ
2.1 Chi phí các đơn vị thực hiện(Giá vốn hàng bán):	114.952.954.437 đ
2.2 Chi phí bán hàng	1.418.756.803 đ
2.3 Chi phí tài chính (Trả lãi vay,...)	5.761.531.361 đ
2.4 Chi phí khác	1.654.975 đ
2.5 Chi phí quản lý doanh nghiệp (642)	13.876.340.688 đ
Trong đó: + Công ty TNHH một thành viên đá phủ lý:	2.402.296.116 đ
+ Công ty cổ phần công trình 6:	11.474.044.572 đ
* Chi phí quản lý doanh nghiệp tại Công ty Mẹ - Công ty cổ phần công trình 6 chủ yếu các khoản mục sau:	
- Chi lương gián tiếp quản lý:	3.805.717.811 đ
- Khấu hao tài sản cố định:	872.179.886 đ
- Sửa chữa mua sắm công cụ dụng cụ quản lý:	247.253.486 đ
- Chi phí điện nước, tiếp khách , hội họp:	1.052.702.486 đ
- Văn phòng phẩm, điện thoại , Fax, gửi tài liệu:	266.757.115 đ
- Nghiệp vụ phí, chi phí bảo lãnh các loại:	1.006.831.796 đ
- Bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp, kinh phí công đoàn:	615.628.452 đ
- Xăng xe con đi công tác + Công tác phí :	587.806.417 đ
- Thuế môn bài, thuế đất:	1.895.940.228 đ
- Chi phí phải trả cho người lao động chấm dứt HĐLĐ:	994.118.000 đ
- Chi phí khác :	129.108.895 đ
3. LỢI NHUẬN HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2017:	
* Tổng lợi nhuận trước thuế TNDN:	-12.727.721.610 đ
- Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh	-16.374.511.361 đ
- Lợi nhuận khác	3.646.789.751 đ
* Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp:	341.092.277 đ
(Do công ty TNHH MTV Đá Phủ Lý có lãi phải nộp thuế TNDN)	
* Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại:	- 407.003 đ
* Lỗ hoạt động kinh doanh năm 2017:	13.068.406.884 đ

III. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHĨA VỤ THUẾ VỚI NHÀ NƯỚC:

1. Thuế phải nộp đầu năm (Năm trước chuyển sang):	3.625.691.671 đ
- Thuế giá trị gia tăng:	3.339.049.347 đ
- Thuế khác và Lệ phí	283.803.847 đ
- Thuế nhà đất	2.838.477 đ

2. Tổng số thuế phải nộp trong năm 2017:	7.467.898.014 đ
- Thuế giá trị gia tăng:	3.027.121.909 đ
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu:	765.574.333 đ
- Thuế muôn bài:	13.000.000 đ
- Thuế sử dụng đất:	2.412.957.231 đ
- Thuế thu nhập doanh nghiệp:	341.092.277 đ
- Thuế tài nguyên:	264.152.000 đ
- Thuế thu nhập cá nhân:	299.890.885 đ
- Thuế khác và Lệ phí	344.109.379 đ
3. Tổng số thuế đã nộp trong năm 2017:	8.785.813.275 đ
- Thuế giá trị gia tăng:	4.594.194.383 đ
- Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu:	765.574.333 đ
- Thuế muôn bài:	13.000.000 đ
- Thuế sử dụng đất:	2.415.795.708 đ
- Thuế thu nhập doanh nghiệp (Công ty mẹ nộp):	200.000.000 đ
- Thuế thu nhập cá nhân:	289.483.552 đ
- Thuế khác và Lệ phí	507.765.299 đ
4. Số thuế còn phải nộp chuyển sang năm 2018:	2.466.145.910 đ
- Thuế giá trị gia tăng:	1.771.976.873 đ
- Thuế thu nhập doanh nghiệp (Đá Phủ Lý)	341.092.277 đ
- Thuế khác và Lệ phí	120.147.927 đ
- Thuế tài nguyên:	223.328.000 đ
- Thuế thu nhập cá nhân:	9.600.833 đ

IV. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2017

Năm 2017, Hoạt động kinh doanh của Công ty thua lỗ; Toàn bộ lợi nhuận thua lỗ được báo cáo các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và cơ quan Thuế để trừ vào Lãi hoạt động của Công ty các năm sau theo quy định.

* Các ảnh hưởng đến kết quả sản xuất kinh doanh (Nếu có) của cơ quan Thuế, cơ quan tài chính hay cơ quan khác có thẩm quyền kiểm tra kết luận được điều chỉnh vào phần lợi nhuận năm phát hiện kiểm tra hoặc nguồn Quỹ dự phòng tài chính và Quỹ đầu tư phát triển.

* Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần công trình 6 là báo cáo tài chính hợp nhất từ : **Báo cáo tài chính tổng hợp của Công ty mẹ** “ Công ty cổ phần công trình 6” và **Báo cáo tài chính của Công ty con** “ Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Đá Phủ lý”.

V. TÌNH HÌNH THANH QUYẾT TOÁN THU, VAY VỐN NGÂN HÀNG:

1. Tình hình thanh quyết toán, thu vốn, vay vốn phục vụ cho hoạt động của công ty năm 2017:

- Tiền thu bán hàng, cung cấp dịch vụ & Doanh thu khác:	158.072.030.006 đ
- Tiền thu từ hoạt động đầu tư :	3.167.878.447 đ
- Tiền thu từ hoạt động tài chính(Vay ngân hàng....) :	47.797.628.424 đ

Tổng cộng :

209.037.536.877 đ

2. Tình hình vay vốn ngắn hạn phục vụ sản xuất kinh doanh:

+ Dư nợ vay ngắn hạn đầu năm :	87.125.053.911đ
+ Tổng số vay ngắn hạn trong năm:	47.797.628.424 đ
+ Tổng số trả ngắn hạn trong năm :	77.133.033.904 đ
+ Dư nợ ngân hàng ngày 31/12/2017:	57.789.648.431 đ

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ VIỆC CHẤP HÀNH CHÍNH SÁCH CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN, KIỂM TOÁN

1) THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN TRONG HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÀI CHÍNH:

Là đơn vị chuyên thi công xây dựng đường sắt, đường bộ. Năm 2017, Công ty gặp nhiều khó khăn trong công ăn việc làm cho người lao động, đặc biệt khó khăn trong mảng thi công xây dựng công trình do thiếu việc, thiếu mặt bằng thi công, thi công kéo dàiTrong năm Ban điều hành, Hội đồng quản trị đã phải đưa ra rất nhiều phương án và quyết sách để giảm thiểu chi phí, duy trì hoạt động.... tuy nhiên kết quả hoạt động vẫn thua lỗ;

Lực lượng lao động của công ty ngày càng giảm cả chất lượng và số lượng, lực lượng lao động phổ thông rất khó khăn để tuyển dụng, Lãnh đạo công ty có chính sách nhiều quyết sách và giải pháp thông thoáng trong khâu tuyển dụng nhưng do công ty hoạt động trong lĩnh vực thiếu hấp dẫn, thu nhập thấp, thất thường, tính lưu động cao nên tuyển dụng thêm gặp nhiều khó khăn. Năm 2017, Công ty đã phải chi trả tiền đền bù chấm dứt hợp đồng cho người lao động gần 01 tỷ đồng; chi phí đóng Bảo hiểm xã hội, y tế, thất nghiệp, lãi BHXH do chậm nộp gần 4,7 tỷ đồng ;

Quá trình nghiệm thu, thanh toán vốn công trình đã thi công của công ty bị chậm trễ.....có nhiều khó khăn vướng mắc như chưa được ghi kế hoạch vốn, chưa được phê duyệt quyết toán dự án, chưa được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng (Đại diện chủ đầu tư ký hợp đồng chờ lập hội đồng nghiệm thu Quốc Gia), chưa đủ hồ sơ pháp lý để được thanh toán vốn làm cho việc thu vốn kéo dài, vòng luân chuyển lớn nên hiệu quả thấp, nhu cầu vay vốn tăng cao, lãi phải trả Ngân hàng năm 2017 gần 06 tỷ đồng.

Để đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh năm qua Ngân hàng đầu tư và phát triển Đông Hà Nội đã tạo nhiều thuận lợi cho Công ty trong công tác giải ngân vốn vay, Công ty luôn được Ngân hàng đáp ứng vốn vay khi nhu cầu sản xuất kinh doanh đòi hỏi, tuy nhiên do quá trình thu hồi vốn khó khăn nên xảy ra tình trạng nợ quá hạn, phải gia hạn nợ tín dụng..... điều này làm giảm uy tín và khả năng vay vốn tín dụng của Công ty .

Năm 2017, Công ty TNHH MTV Đá Phủ lý đã có nhiều cố gắng trong hoạt động kinh doanh, Công ty đã đảm bảo lợi nhuận theo kế hoạch giao khoán của Lãnh đạo Công ty

2) CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT TÀI CHÍNH NĂM 2017:

+ Tài sản cố định / Tổng tài sản:	14,62 %
+ Tài sản lưu động / Tổng tài sản:	79,67 %
+ Vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn:	29,82 %
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng tài sản:	-13,69%

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Tổng doanh thu:	-10,60 %
+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế / Vốn góp cổ đông:	-21,40 %
+ Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/ Tổng nợ) :	1,42 lần
+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn(Tổng TSNH/Tổng NNH):	1,14 lần
+ Khả năng thanh toán nhanh(Tổng tiền/Tổng NNH):	0,77%

3) CÔNG TÁC KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN:

- Công tác kế toán: Lực lượng làm công tác Tài chính- kế toán còn yếu và chưa đồng đều, chưa đáp ứng tốt cho yêu cầu quản lý sản xuất kinh doanh đặc biệt là trong công tác quản lý còn chưa thật chặt chẽ và chưa thật kịp thời, đây đó còn xảy ra lãng phí, không hiệu quả trong công việc, việc giám sát chi tiêu, quản lý và sử dụng máy móc thiết bị, quản lý định mức chưa tốt, vật tư hư hỏng mất mát, làm đi làm lại nhiều lãng phí tiền của công ty, công việc định kỳ còn phải để phòng ban, lãnh đạo đôn đốc nhắc nhở, nhiều vị trí chưa thể hiện được vai trò và trách nhiệm trong công việc, báo cáo còn bị chậmTuy vậy, công tác kế toán của toàn công ty nói chung ngày càng được chấn chỉnh và kịp thời khắc phục thiếu sót, nhằm đáp ứng yêu cầu quản lý của công ty nghiêm ngặt về thời gian và chất lượng. Việc tập hợp chi phí công trình, tập hợp chứng từ gốc chưa đáp ứng được yêu cầu hạch toán kế toán. Hàng tháng, hàng quý và cuối năm Phòng tài chính kế toán đã thực hiện kiểm tra quá trình thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh trong toàn công ty. Phòng TCKT đã kịp thời chấn chỉnh các sai sót khi được phát hiện. Báo cáo tài chính của công ty luôn đảm bảo quy định của pháp luật và chính sách chế độ quy định, luôn tuân thủ chuẩn mực kế toán Việt Nam.

- Báo cáo tài chính quý, năm được thực hiện nghiêm túc. Báo cáo tài chính giữa niên độ và Báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được Công ty TNHH kiểm toán BDO kiểm toán chấp thuận toàn bộ. Công ty kiểm toán BDO này được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Doanh nghiệp trên sàn và được Đại hội đồng cổ đông thường niên lựa chọn để Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017.

- Báo cáo Tài chính giữa niên độ, Báo cáo tài chính năm đã kiểm toán của Công ty được nộp cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định, đúng thời hạn.

4) CÔNG TÁC CÔNG BỐ THÔNG TIN, TRẢ CỔ TỨC NĂM 2017 VÀ QUẢN LÝ CỔ ĐÔNG CHƯA LƯU KÝ .

- Công tác công bố thông tin: Mặc dầu công ty không có bộ phận chức năng và nhân sự riêng để quản lý và công bố thông tin theo quy định nhưng Các báo cáo định kỳ như Báo cáo quản trị công ty, Báo cáo tài chính quý năm, Báo cáo thường niên, công bố thông tin giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ.... do phòng Tài chính kiêm nhiệm được thực hiện và nộp đầy đủ và kịp thời đảm bảo yêu cầu quy định của các cơ quan quản lý Nhà nước.

- Năm 2017, sau khi kết thúc Đại hội đồng cổ đông thường niên, Công ty đã báo cáo các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền, chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức theo đúng nội dung nghị quyết (Chốt danh sách ngày 26/05/2017 và chi trả cổ tức bằng tiền cho cổ đông vào ngày 22 tháng 06 năm 2017)

- Theo quy định của Nhà nước, Công ty đã bàn giao toàn bộ cổ đông cho Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam kiểm soát, quản lý. Nhưng hiện nay vẫn

còn rất nhiều cổ đông chưa lưu ký và thông tin của cổ đông thay đổi chưa được điều chỉnh (Sai tên họ, sai số chứng minh thư, ngày cấp, chứng minh thư quá hạn...) nên phòng Tài chính kế toán vẫn còn phải tiếp tục quản lý, kiểm soát và xác nhận. Để đảm bảo các quyền lợi của cổ đông trên, yêu cầu các cổ đông sớm thực hiện thay đổi và tái lưu ký với Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam .

- Tình hình cổ đông của công ty cổ phần công trình 6 tại ngày 20/03/2018 (Theo danh sách chốt sổ cổ đông để triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp) như sau:

+ Công ty cổ phần công trình 6 có 749 cổ đông với số cổ phần niêm yết là 6.108.078 cổ phần . Số cổ phần chưa tái lưu ký là 353.065 cổ phần (Cổ phiếu quỹ là : 2.319 cổ phần; cổ đông khác 350.746 cổ phần). Số cổ phần đã được tái lưu ký là : 5.755.013 cổ phần

+ Với 749 cổ đông thì có 14 tổ chức và 735 cổ đông là cá nhân trong đó có 01 tổ chức và 01 cá nhân nước ngoài, 13 tổ chức và 734 cá nhân trong nước; Tổ chức nắm giữ lớn nhất là 970.433 cổ phần; Cá nhân nắm giữ lớn nhất là 698.114 cổ phần; Trong số 749 cổ đông có:

- 12 cổ đông có giá trị cổ phần trên 1% vốn điều lệ (61.081 cổ phần);
- 08 cổ đông có trên 0,5% đến dưới 1% vốn điều lệ (30.541 Cổ phần);
- 98 cổ đông có trên 0,1% đến dưới 0,5% vốn điều lệ (6.108 cổ phần);
- 123 cổ đông có trên 0,05% đến dưới 0,1% vốn điều lệ (3.055 cổ phần);
- 267 cổ đông có trên 0,01% đến dưới 0,05% vốn điều lệ (trên 610 cổ phần).
- 241 cổ đông có dưới 0,01% vốn điều lệ (dưới 610 cổ phần).

5) CÔNG TÁC QUYẾT TOÁN THUẾ:

- Hàng tháng, hàng quý cán bộ kế toán công ty đã gửi báo cáo thuế cho cơ quan quản lý thuế đầy đủ và đúng hạn.

- Cuối năm Công ty đã lập và gửi báo cáo quyết toán thuế, Báo cáo tài chính đã kiểm toán cho cơ quan thuế và các cơ quan quản lý Nhà Nước theo đúng quy định.

PHẦN B

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH- LỢI NHUẬN NĂM 2018. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN VÀ CÁC PHƯƠNG ÁN, GIẢI PHÁP CHO ĐIỀU HÀNH TÀI CHÍNH

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018, căn cứ khả năng, năng lực của Công ty cổ phần công trình 6. Trên cơ sở thực tiễn và thống kê các chỉ tiêu đã thực hiện năm 2017. Chúng tôi xây dựng và trình Đại hội đồng cổ đông năm 2018 kế hoạch Tài chính, Lợi nhuận, cổ tức, Phương án huy động vốn và đầu tư năm 2018 như sau:

I. KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH:

1. KẾ HOẠCH VỐN LƯU ĐỘNG CHO SXKD:

TT	NỘI DUNG CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN
A	CÁC CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NĂM 2017	
1	Giá trị tổng sản lượng thực hiện năm 2017	138,99
2	Doanh thu thực hiện 2017	123,28
3	Giá trị bình quân Tài sản lưu động thực tế trong năm 2017 [(Đầu năm + cuối năm)/2]	168,88
4	Số vòng quay vốn lưu động thực hiện (2/3)	0,72
5	Dư nợ Vay ngắn hạn cuối năm (Ngày 31/12/2017)	57,78
6	Vốn tạm ứng công trình B.Quân (Tiền ứng trước)	3,75
7	Vốn chiếm dụng khách hàng thường xuyên (B.quân)	49,05
B	KẾ HOẠCH VỐN LƯU ĐỘNG NĂM 2018	
1	Giá trị sản lượng kế hoạch năm 2018	180,52
2	Doanh thu kế hoạch năm 2018	150
3	Lãi trước thuế	5
4	Khấu hao tài sản cố định	8
5	Nhu cầu vốn Lưu động cần thiết cho SXKD (2-3-4)	137
6	Vòng quay vốn lưu động kế hoạch(= 110% so với năm 2017)	0,8
7	Nhu cầu Vốn lưu động Bình quân năm 2017(=5/6)	171
8	Vốn lưu động tự có bình quân (Bằng tổng nguồn vốn tự có bình quân năm trừ đi phần vốn đang nằm trong đầu tư Tài sản cố định và Chi phí XD/CB dở dang)	10
9	Vốn lưu động vay ngân hàng B.quân kế hoạch 2018	120
10	Vốn tạm ứng công trình (ứng trước)	10
11	Vốn nợ Bình quân khách hàng và nợ khác	30

2. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÀ NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ:

a. Kế hoạch dự án đầu tư năm 2018:

Năm 2018 theo kế hoạch đầu tư của Ban giám đốc trình Hội đồng quản trị công ty với các nội dung sau:

+ Hoàn thiện hồ sơ cấp phép khai thác Đá tại mỏ đá Suối Kiết tỉnh Bình Thuận, Thực hiện đền bù trồng rừng che phủ theo phương án tỉnh Bình Thuận phê duyệt. Tạo điều kiện để chuyên nhượng dự án hoặc tìm kiếm đối tác liên doanh, hợp tác đầu tư khai thác dự án ; nguồn kinh phí dự kiến 1 tỷ đồng (Chỉ thực hiện khi có đối tác chấp thuận liên danh , hợp tác đầu tư hoặc chuyên nhượng được).

+ Đầu tư thêm máy móc thiết bị, phương tiện vận tải cho thi công dự kiến kinh phí khoảng 6-7 tỷ đồng. Việc mua sắm cụ thể giao cho Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc quyết định trên cơ sở nhu cầu thực tế;

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc chỉ đạo các bộ phận, phòng ban chức năng nghiên cứu tính toán lập dự án đầu tư, trình cấp đủ thẩm quyền phê duyệt và chỉ đạo thực hiện.

b. Nguồn vốn đầu tư dự án 2018:

Căn cứ tờ trình và phương án của Ban giám đốc về dự án đầu tư, luận chứng kinh tế kỹ thuật của dự án, Căn cứ quyết định phê duyệt của lãnh đạo công ty để xây dựng và thực hiện tìm kiếm nguồn vốn thích hợp. Nguồn vốn sử dụng cho dự án sẽ được huy động từ các nguồn sau:

- + Nguồn vốn khấu hao (Nguồn vốn để làm vốn đối ứng cho dự án Vay Ngân hàng);
- + Khai thác sử dụng có hiệu quả các tiềm năng hiện có của công ty thúc đẩy sử dụng hiệu quả các dự án đã đầu tư thu vốn để tái đầu tư tiếp;
- + Bán, khoán cho thuê khai thác các tài sản Công ty chưa phát huy hết tiềm năng, hiệu quả thu hồi vốn đầu tư vào dự án mới hiệu quả hơn;
- + Nguồn vốn liên danh, liên kết hợp tác đầu tư khai thác dự án tại mỏ Đá Bình Thuận của đối tác đầu tư (Nếu được thành lập công ty cổ phần) ;
- + Sử dụng nguồn vốn vay huy động từ các cá nhân trong công ty;
- + Tìm kiếm nguồn vốn vay từ các Ngân hàng thương mại; tổ chức tài chính khác.

3. LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2018:

+ Theo quy định Việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 sẽ được đề xuất lựa chọn các đơn vị trong danh sách các đơn vị được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận kiểm toán các doanh nghiệp trên sàn.

+ Đại hội đồng cổ đông giao cho Lãnh đạo công ty lựa chọn một trong 05 công ty sau đây trình Tổng giám đốc ký kết Hợp đồng và thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018:

- Công ty TNHH kiểm toán BDO Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán VACO
- Công ty Hợp danh kiểm toán Việt Nam- CPA Việt Nam
- Công ty TNHH Dịch vụ Kiểm toán và Tư vấn UHY
- Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính kế toán (AFC)

II. GIẢI PHÁP ĐIỀU HÀNH VỐN CHO SXKD & ĐẦU TƯ NĂM 2018:

Để đảm bảo vốn cho sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư năm 2018 với nguồn vốn hiện có của công ty cần phải thực hiện cho được kế hoạch nguồn vốn như sau:

+ Tăng cường chất lượng công tác thanh quyết toán công trình đảm bảo thu hồi vốn nhanh đối với các công trình dự án có vốn đầu tư. Đặc biệt chú ý chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ chất lượng công trình, hồ sơ hoàn công, đẩy nhanh công tác nghiệm thu thanh quyết toán vốn công trình; đảm bảo thu hồi nhanh vốn các công trình đã thi công hoàn thành;

+ Tích cực giải quyết thanh, quyết toán các công trình thi công xong đã lâu nhưng chưa thu được tiền vốn, có biện pháp cụ thể đối với từng đối tượng, đối tác, có biện pháp thưởng phạt nghiêm minh, rõ ràng trách nhiệm và nghĩa vụ trong kết quả thực hiện chức năng của các phòng ban, cá nhân, bộ phận;

+ Khai thác tốt tiềm năng sẵn có của Công ty về tài sản đất đai, máy móc thiết bị, phát huy lợi thế của doanh nghiệp niêm yết, thương hiệu để liên doanh liên kết và tìm kiếm các nguồn vốn dài hạn cho đầu tư, chia sẻ cơ hội đầu tư kinh doanh với các nhà đầu tư, doanh nghiệp mạnh để thu lợi cho công ty;

+ Khai thác tốt các quan hệ với khách hàng, bạn hàng cung cấp vật tư, nguyên nhiên vật liệu đảm bảo được kế hoạch nợ định mức trong thanh toán; tăng cường tìm biện pháp để được ứng trước tiền công trình;

+ Tích cực tìm kiếm đối tác đầu tư, liên danh, liên kết hợp tác đầu tư khai thác đá tại dự án “Khai thác đá tại mỏ đá Suối Kiết – tỉnh Bình Thuận”;

+ Có quy định, quy chế rõ ràng, phù hợp nhằm động viên thu hút nguồn lực tài chính nhân rộng trong cán bộ công nhân viên công ty, các cá nhân khác ngoài công ty trên cơ sở hài hòa lợi ích của cá nhân và tập thể công ty. Cho phép ban lãnh đạo công ty được phép vay vốn cá nhân với lãi suất tối đa không quá 150% lãi suất vay vốn ngân hàng cùng kỳ (Trường hợp công ty không có tài sản đảm bảo để vay được vốn từ ngân hàng nhằm duy trì hoạt động, tồn tại trong lúc khó khăn);

+ Tích cực tìm kiếm các nguồn vốn, các công cụ tài chính để đảm bảo nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh. Tăng cường quan hệ với Ngân hàng, tổ chức tín dụng đảm bảo đáp ứng nhu cầu vốn vay, bảo lãnh cần thiết cho sản xuất kinh doanh.

III. KẾ HOẠCH LỢI NHUẬN VÀ CỔ TỨC 2018:

- + Doanh thu năm 2018 : 150 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước thuế năm 2018 : 5 tỷ đồng trở lên
(Toàn bộ lợi nhuận 2018 được sử dụng để bù lỗ cho năm 2017)

Trên đây là toàn văn báo cáo về tình hình tài chính, kết quả sản xuất kinh doanh, phương án phân phối lợi nhuận, phân chia cổ tức năm 2018 và kế hoạch tài chính năm 2018. Xin ý kiến đại hội.

Kính chúc đại hội thành công. Xin cảm ơn./.

**UV HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
KẾ TOÁN TRƯỞNG CÔNG TY**

Nơi nhận:

- Cổ đông, TV. HĐQT
- Ban kiểm soát
- Website công ty
- Lưu VT, TCKT


Phan Anh Tuấn